

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-XD

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2023

V/v báo cáo kết quả sau hơn 02 năm triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn - miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi.

Theo nội dung đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 4176/SGTVT-QLGT ngày 21/12/2023 về việc báo cáo kết quả sau hơn 02 năm triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn-miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025. Qua kiểm tra, rà soát, trên cơ sở số liệu báo cáo của các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới, UBND thành phố báo cáo một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

- UBND thành phố đã triển khai nội dung Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án Hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn-miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 đến UBND 14 xã thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các phòng ban đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện.

- Hàng năm trên cơ sở đề nghị của Sở Giao thông vận tải, UBND thành phố đã chỉ đạo các xã rà soát, tổng hợp, đăng kí kịp thời khối lượng để Sở Giao thông vận tải tổng hợp tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ trên cơ sở cân đối nguồn lực.

- Trên cơ sở khối lượng xi măng đã được hỗ trợ, UBND thành phố đã chỉ đạo UBND các xã; các phòng ban, đơn vị thuộc thành phố:

+ Ký kết hợp đồng cung ứng xi măng; thực hiện lập thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng từng công trình để làm cơ sở cho thành phố phân bổ kinh phí hỗ trợ.

+ Tổ chức họp dân của từng thôn, xóm, tổ cộng đồng dân cư nơi có các tuyến đường dự kiến đầu tư xây dựng để phổ biến kế hoạch thực hiện, vận động nhân dân tự nguyện hiến phần diện tích đất, tháo dỡ vật kiến trúc, cây cối nằm trong phạm vi xây dựng đường giao thông.

+ Tập kết đủ các loại vật liệu cần thiết như: Cát, đá,... tại chân công trình, chuẩn bị nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ cần thiết để sẵn sàng thi công. Hướng dẫn các thôn, xóm về quy trình tiếp nhận, bảo quản xi măng.

+ Trước khi tổ chức thi công các xã phải lập Ban Giám sát cộng đồng; báo cho phòng Quản lý đô thị và cử cán bộ của xã trực tiếp theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thi công tại công trình; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình tổ chức triển khai thi công.

+ Đối với các phòng, ban, đơn vị thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các xã; báo cáo UBND thành phố để kịp thời chỉ đạo.

2. Kết quả thực hiện trong thời gian qua:

Trong 02 năm 2022 và 2023, trên địa bàn thành phố đã tổ chức thực hiện theo cơ chế hỗ trợ xi măng của tỉnh gồm: **363** tuyến đường; chiều dài 40,81Km; khối lượng xi măng hỗ trợ **3.902,4** tấn; kinh phí **23,07** tỷ đồng, trong đó kinh phí xi măng tỉnh hỗ trợ **7,67** tỷ đồng, kinh phí còn lại do thành phố hỗ trợ **15,4** tỷ đồng, cụ thể:

- Năm 2022: số xã thực hiện 08 xã; 102 tuyến đường; chiều dài 13,33km; khối lượng xi măng hỗ trợ 1.263,9 tấn; kinh phí 7,38 tỷ đồng, trong đó kinh phí xi măng tỉnh hỗ trợ 2,39 tỷ đồng, kinh phí còn lại do thành phố hỗ trợ 4,99 tỷ đồng.

- Năm 2023: số xã thực hiện 13 xã; 261 tuyến đường; chiều dài 27,48km; khối lượng xi măng hỗ trợ 2.638,5 tấn; kinh phí 15,69 tỷ đồng, trong đó kinh phí xi măng tỉnh hỗ trợ 5,28 tỷ đồng, kinh phí còn lại do thành phố hỗ trợ 10,41 tỷ đồng.

3. Những ưu điểm, thuận lợi; nhược điểm, khó khăn trong quá trình thực hiện các công trình hỗ trợ xi măng:

3.1. Ưu điểm, thuận lợi:

- Trong những năm qua thành phố đã dành nhiều nguồn lực đầu tư cho hệ thống hạ tầng giao thông, trong đó có các tuyến đường giao thông thôn hẻm phố. Tuy nhiên khối lượng cần thực hiện đầu tư trên địa bàn các xã, phường rất lớn, nhất là các xã sáp nhập vào thành phố từ huyện Sơn Tịnh và huyện Tư Nghĩa; Do đó, trong những năm qua theo kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm thành phố ưu tiên đầu tư các tuyến đường có quy mô lớn trước với bề rộng mặt đường 2,5 đối với phường và các xã Nghĩa An, Tịnh Kỳ; đối với các xã còn lại bề rộng mặt đường 3m trở lên; chiều dài các tuyến đường từ 150m trở lên. Việc thực hiện theo cơ chế hỗ trợ xi măng của tỉnh với quy mô mặt đường từ 2m trở lên đã góp phần từng bước đầu tư hoàn thiện các tuyến đường có quy mô nhỏ; tạo thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân.

- Đối với các công trình hỗ trợ xi măng của tỉnh ngoài kinh phí xi măng đã được tỉnh hỗ trợ; các chi phí còn lại như vật liệu cát, đá, vật liệu khác; nhân công; máy thi công liên quan đến bê tông mặt đường được UBND thành phố hỗ trợ 100%, không thực hiện huy động vốn của nhân dân.

- Việc thực hiện các công trình theo cơ chế hỗ trợ xi măng giúp giảm chi phí đầu tư.

3.2. Nhược điểm, khó khăn trong quá trình thực hiện:

- Việc thực hiện các công trình hỗ trợ xi măng chỉ phù hợp với các tuyến đường đã có nền đường ổn định; trên tuyến không có yêu cầu về bố trí hệ thống thoát nước, cầu, cống phức tạp.

- Trong năm 2022, việc thực hiện các thủ tục để lựa chọn nhà thầu cung ứng xi măng hoàn thành vào cuối tháng 11, gây áp lực về thời gian thực hiện hoàn thành các công trình hỗ trợ xi măng năm 2022.

- Theo thỏa thuận khung của Sở Giao thông vận tải và các nhà thầu cung ứng xi măng, giá xi măng được xác định bao gồm các loại thuế phí, vận chuyển đến chân công trình. Trong năm 2022 và 2023 Chính phủ đã có các quy định về việc giảm thuế VAT từ 10% xuống 8% nên tại các thời điểm thanh toán Kho bạc nhà nước đều yêu cầu các chi phí phải giảm thuế VAT theo Nghị định của Chính Phủ; tuy nhiên trong thỏa thuận khung không thể hiện rõ mức thuế suất VAT gây ảnh hưởng, kéo dài thời gian thanh toán chi phí xi măng.

- Trong những năm qua, để đảm bảo hiệu quả khai thác sử dụng, các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn thành phố được thiết kế bê tông mặt đường M250, bao gồm các công trình nông thôn mới; tuy nhiên, hiện nay theo Đề án hỗ trợ xi măng của tỉnh bê tông mặt đường đối với đường cấp C, D (đường ngõ xóm, nội đồng) sử dụng M200.

- Theo phản ánh của một số xã, chất lượng xi măng của một vài lô trong năm 2022 chưa đảm bảo, xuất hiện tình trạng mặt đường lên bụi sau khi thi công xong; đến năm 2023 chất lượng xi măng đã đảm bảo.

- Trong quá trình triển khai thực hiện có một số tuyến phải điều chỉnh do nằm trong ranh giới thực hiện các dự án. Để có cơ sở triển khai thi công và thực hiện thanh toán chi phí các tuyến đường điều chỉnh phải có Quyết định điều chỉnh danh mục, điều chỉnh kinh phí của UBND tỉnh, việc này thời mất nhiều thời gian do phải tổng hợp trên địa bàn toàn tỉnh; gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và công tác thanh toán các công trình.

4. Một số nội dung đề xuất, kiến nghị:

- Hàng năm sớm hoàn thành các thủ tục lựa chọn đơn vị cung ứng xi măng để tạo điều kiện thuận lợi cho các công trình thi công vào mùa nắng nhằm đảm bảo chất lượng, kỹ, mỹ thuật và đảm bảo thời gian hoàn thành các thủ tục thanh toán.

- Trong thỏa thuận khung của Sở Giao thông vận tải và các nhà thầu cung ứng xi măng thể hiện cụ thể mức thuế suất VAT để tạo thuận trong quá trình lập dự toán cũng như thanh toán kinh phí xi măng.

- Nghiên cứu điều chỉnh Mác bê tông mặt đường từ M200 thành M250.
- Đề nghị Nhà thầu cung ứng xi măng phải kiểm tra, giám sát, đảm bảo công tác bảo quản, chất lượng xi măng trước khi cung ứng cho các xã.
- Nghiên cứu tính toán giải pháp thực hiện việc Quyết định phê duyệt, điều chỉnh khối lượng, danh mục hỗ trợ xi măng cho phù hợp để tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện của từng địa phương.

5. Kế hoạch thực hiện trong thời gian đến:

Trong thời gian đến, hàng năm trên cơ sở đề nghị Sở Giao thông vận tải, UBND thành phố sẽ chỉ đạo UBND các xã; phòng, ban đơn vị liên quan rà soát, đăng ký hỗ trợ.

Trên cơ sở khối lượng được hỗ trợ, UBND thành phố sẽ chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các công trình đảm bảo về chất lượng, kỹ, mỹ thuật và tiến độ.

UBND thành phố báo cáo kết quả sau hơn 02 năm triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn-miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 với các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các phòng: QLĐT; TCKH TP;
- UBND các 14 xã;
- VPUB: C, PCVP, CV (XD);
- Lưu: VT, QLĐT (Chí).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lâm